TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày: 25-01-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Chỉnh

Ông Lưu Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Binh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST – HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tẩn A H** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh năm 2002 tại C, S, L; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện S, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Tẩn A N, sinh năm 1982 và bà Vàng Thị Đ, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/10/2023 đến ngày 18/10/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối 08/10/2023, Tẩn A H đi xe khách từ thành phố Hà Nội về đến thành phố L, tỉnh L nhưng không còn xe để về nhà tại bản N, xã C, huyện S, tỉnh L nên H phải ngồi chờ tại Bến xe khách tỉnh L. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H lên cơn nghiện ma túy nên đã đi bộ từ Bến xe khách tỉnh L theo hướng đi Bệnh viện đa khoa tỉnh L để tìm mua Heroine sử dụng. Khi H đi đến khu vực

gần Bệnh viện đa khoa tỉnh L, thuộc Tổ 27, phường Đ, thành phố L thì gặp một người đàn ông lạ mặt, không rõ nhân thân lai lịch, giống người nghiện ma túy và đã trao đổi mua bán Heroine với người này. Qua trao đổi mua bán, H mua được của người đàn ông nói trên 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng *(gói Heroine có lớp ngoài cùng bằng 01 mảnh giấy màu trắng, loại giấy vệ sinh, lớp tiếp theo là 01 mảnh giấy màu bạc)*. Mua được Heroine, H cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc trên người rồi đi bộ tìm chỗ sử dụng. Hồi 00 giờ 10 phút ngày 09/10/2023, khi H đang đi bộ trên đường Nguyễn Huy Tưởng, đến khu vực đối diện khách sạn Anh Tú thuộc Tổ 25, phường Đ, thành phố L, tỉnh L thì bị tổ công tác Công an thành phố L phối hợp với Công an phường Đ, thành phố L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng là gói Heroine H đang tàng trữ để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 55/KLGĐ ngày 09/10/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc và bản Kết luận giám định số 1071/KL-KTHS ngày 11/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Tẩn A H trong quá trình bắt quả tang ngày 09/10/2023 có khối lượng là 0,18 gam. Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 76/CT- VKSTP, ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Tẩn A H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tẩn A H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tẩn A H mức án từ 14 tháng đến 17 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Đối với 0,18 gam Heroine thu giữ của Tẩn A H đã gửi toàn bộ đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, không hoàn lại mẫu vật nên không đề nghị xem xét xử lý. Vật chứng còn lại gồm: 01 mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) và 01 mảnh giấy màu bạc, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo Tẩn A H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 10 phút ngày 09/10/2023, tại Tổ 25, phường Đ, thành phố L, tỉnh L, Tẩn A H đang tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố L phối hợp với Công an phường Đ, thành phố L phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Tẩn A H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình.

Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 0,18 gam Heroine thu giữ của Tẩn A H đã gửi toàn bộ đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, không hoàn lại mẫu vật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) và 01 mảnh giấy màu bạc (được đựng trong phong bì niêm phong trong quá trình bắt người phạm tội quả tang). Xét đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Trong vụ án này: Bị cáo Tẩn A H khai nguồn gốc 0,18 gam Heroine bị thu giữ là mua của một người đàn ông tại khu vực gần Bệnh viện Đa khoa tỉnh L thuộc Tổ 27, phường Đ, thành phố L. Tuy nhiên H không biết nhân thân lai lịch và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Tẩn A H là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và đề nghị của bị cáo. Do đó, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tẩn A H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tẩn A H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tẩn A H 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2023.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì công văn của Công an thành phố L, tỉnh L theo hồ sơ bên trong có 01 (một) mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) và 01(một) mảnh giấy màu bạc. Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định thu giữ của Tẩn A H, trong quá trình bắt quả tang ngày 09/10/2023.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 13 giờ 30 phút ngày 08/12/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tẩn A H.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga